TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA VÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HS-ST
Ngày 28 tháng 02 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Trọng Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Vinh và ông Đinh Công Ngư.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ D Liệu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Bà Đào Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 02 năm 2019. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

1.Nguyễn Anh S, sinh năm 1994 tại huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Thôn Đông Viên, xã Đông Quang, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn D T, sinh năm: 1964 và bà Đỗ Thị Hồng T21, sinh năm: 1967; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Ngày 30/01/2018 bị Công an huyện Ba Vì xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau; Tiền án: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 09/8/2018 đến ngày 21/12/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương.

2.Trần Đức M, sinh năm 1993 tại huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Thôn Đông Viên, xã Đông Quang, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N, sinh năm: 1969 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1970; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án:

Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 09/8/2018 đến ngày 21/12/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:***

Anh PH Văn L, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Thôn Vật Lại 2, xã Vật Lại, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***:

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn Nam, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội.

Anh L, chị T1 vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh PH Văn L có tình cảm với chị Đặng Thị M nhưng chị M không có tình cảm với anh L. Chị M nói chuyện và nhờ Trần Văn D nhận làm người yêu mình để nói chuyện với anh L. Khoảng 21 giờ ngày 11/3/2018, anh L nhận được điện thoại của D hẹn gặp ở sân vận động Quảng Oai để nói chuyện về chị M. Do sợ bị đánh, anh L đã rủ thêm bạn là PH D M, Đỗ Đình M, PH Đình T và PH Thị Mỹ L cùng M đến gặp D. Anh L một mình đi trước đến quán nước của chị Nguyễn Thị T1 còn nhóm bạn đi sau và ngồi cách bàn của anh L ngồi khoảng 2-3m. Lúc này, PH Đình T1 gọi điện thoại rủ thêm PH Văn L cùng đến uống nước. Anh L gọi điện cho D thông báo đã đến nơi hẹn. Khoảng 20 phút sau, D cùng anh trai là Trần Văn B, Đỗ D H đến chỗ hẹn gặp anh L. Trên đường đi, sợ sẽ xảy ra đánh nhau nên D gọi điện thoại cho Trần Đức M rủ đi cùng. Lúc này, M đang ngồi uống nước cùng Nguyễn Anh S, Hoàng Văn TH và Chu Quang D. Do S đang cầm điện thoại của M thấy D gọi nên S nghe máy và đồng ý đi cùng D. Một lúc sau, D cùng B và H đi đến gặp nhóm của S và M sau đó tất cả cùng đến chỗ hẹn gặp anh L tại sân vận động Quảng Oai. Trong quá trình nói chuyện, D và S yêu cầu anh L không được làm phiền chị M nhưng anh L không đồng ý nên hai bên nảy sinh mâu thuẫn. S đứng dậy dùng chân đạp trúng người làm anh L ngã ngửa về phía sau. Thấy anh L bị đánh, nhóm bạn của anh L chạy đến xô xát với nhóm của D. Do quen biết cả hai nhóm nên D đã can ngăn. Khi thấy 2-3 thanh niên đang vây đánh D, S nhặt 1 con dao (loại dao gọt hoa quả) ở khu vực vỉa hè chạy đến. Thấy S cầm dao, nhóm của anh L bỏ chạy về phía hướng chợ Tây Đằng. L và L vừa chạy vừa nhặt đá ném về phía nhóm của D khiến TH bị ném trúng đầu. Thấy vậy, S dùng điện thoại gọi điện cho Trần Trung

D2 mang tiền lên để đưa TH đi viện và không đuổi theo nhóm anh L nữa. Sau đó, D, H và B đi về trước còn S, M, D và TH quay lại quán nước của chị T1. Một lúc sau, Lê Xuân Tr chở D2 đi đến, cả nhóm đưa TH lên phòng khám đa khoa Quảng Tây để điều trị T1 tích. Khi đi đến ngã tư rẽ vào chợ Tây Đằng thì M, S thấy nhóm anh L đang chạy vào trong ngõ thuộc thôn Bắc, thị trấn Tây Đằng nên M và S rủ nhau đuổi theo nhóm của anh L. Anh L chạy vào ngõ thì bị S và M đi xe máy đuổi kịp giữ lại. Còn L, M, T bỏ chạy vào quán karaoke "Sơn Ca" gần đó. S và M dùng chân tay không đánh anh L, S lấy con dao gọt hoa quả nhặt được trước đó chém 2 nhát trúng vào người anh L khiến anh L bất tỉnh tại chỗ. S và M tiếp tục tìm đánh nhóm bạn của anh L nhưng không thấy. S và M quay lại không thấy anh L đâu nữa nên đi lên phòng khám Quảng Tây. Trên đường đi, S ném bỏ con dao nhưng không nhớ rõ ném ở đâu. Thấy nhóm của S và M bỏ đi, anh L gọi điện thoại cho M đến đưa đi phòng khám Quảng Tây để cấp cứu. Sau đó, anh L được đưa đi bệnh viện Quân y 105 Sơn Tây điều trị từ ngày 11/03/2018 đến 19/03/2018 thì ra viện.

Kết luận giám định số 370/TTPY ngày 26/04/2018 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận tỷ lệ tổn thương đối với thương tích của anh L:

- Sẹo vết T1 phần mềm: 04%

- Đứt gân duỗi các ngón II, III, IV, V di chứng hạn chế vận động khớp cổ tay và các ngón III, IV bàn tay trái: 10%

- Nhiều khả năng T1 tích do vật có cạnh sắc gây nên

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 14%

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Anh S, Trần Đức M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố, tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Anh S và Trần Đức M phạm tội cố ý gây T1 tích.

đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Anh S từ 15 đến 18 tháng tù.

đề nghị xử phạt bị cáo Trần Đức M từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Về án phí, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Chỉ vì được bạn gọi đi nói chuyện để giải quyết mâu thuẫn mà khoảng 21 giờ ngày 11/3/2018, Trần Đức M đã dùng tay chân, Nguyễn Anh S đã dùng tay chân, và dao đánh, chém gây T1 tích cho anh Phan Văn L với tỷ lệ T1 tật là 14%. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Điều tra, lời khai của người bị hại, người liên quan, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy hành vi cố ý gây T1 tích cho anh L mà các bị cáo đã thực hiện thoả mãn cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc T xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra nhằm cải tại, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Đánh giá nhân thân, vai trò của các bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Trong vụ án này các bị cáo thực hiện tội phạm mang tính đồng phạm, nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, bột phát.

- Đối với bị cáo Nguyễn Anh S, tháng 1/2018 bị Công an huyện Ba Vì xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau, S chính là người thực hiện hành vi phạm tội tích cực nhất, S đã dùng dao chém anh L dẫn đến T1 tật 14%. Vì vậy cần phải có hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, vì vậy giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng điều 54 BLHS xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

- Đối với bị cáo Trần Đức M tham gia cùng S đánh anh L nhưng không sử dụng hung khí nhưng thể hiện sự coi thường sức khỏe của người khác nên cần phải có hình phạt T xứng. Tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân tốt lần đầu phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo

cũng đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ nên cũng áp dụng điều 54 BLHS xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo.

- Đối với T1 tích của Hoàng Văn TH, Trần Văn D và Nguyễn Anh S, do T1 tích nhẹ, không đi điều trị tại cơ sở y tế đồng thời D, TH và S đều từ chối giám định T1 tích và không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với Phan Văn L, Đỗ Đình M, PH D M, PH Đình Thành, Trần Văn D và Hoàng Văn TH đã có hành vi tham gia xô sát, đánh nhau. Do hành vi của các đối tượng không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được bồi thường nay không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Anh S, Trần Đức M phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt: Nguyễn Anh S 18 (Mười tám) tháng tù, thời gian thụ hình tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được trừ thời gian tạm giam từ ngày 09/8/2018 đến ngày 21/12/2018.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt: Trần Đức M 15 (Mười năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Đức M cho Ủy ban nhân dân xã Đông Quang, huyện Ba Vì giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử

thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 BLHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Anh S, Trần Đức M mỗi bị cáo phải chịu 200.000^{đ} án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án niêm yết tại nơi cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trọng Đức

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND huyện*
- *Người tham gia tố tụng*
- *THA dân sự*
- *Lưu hồ sơ*